

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUY XUYỀN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42 /2017/HSST
Ngày 22/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY XUYỀN - TỈNH QUẢNG NAM
Với thành phần hội đồng xét xử gồm có:**

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Min

Các hội thẩm nhân dân:

1-Ông Ngô Đình Lục.

2-Ông Đoàn Công Đường.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Nhung- Thư ký TAND huyện Duy Xuyên.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Duy Xuyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 22/9/2017, tại trụ sở TAND huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2017/HSST ngày 18/8/2017 đối với:

*-Bị cáo: **Vũ Phi H***, sinh năm 1993 tại xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; trú tại thôn T, xã DT, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam; trình độ học vấn 11/12; nghề nghiệp lái xe; con ông Võ Đình P và bà Phạm Thị Thùy Ln; tiền án, tiền sự không có. Bị cáo hiện đang được tại ngoại.

-Người đại diện hợp pháp của người bị hại đồng thời là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Văn T, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1967, đều trú tại thôn Lang C, xã DP, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam (là cha mẹ đẻ của người bị hại Trương Văn Tr, sinh năm 1989, đã chết).

Ông T và bà Đ ủy quyền cho ông Lê Văn S, sinh năm 1960, trú tại thôn L, xã DP , huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam tham gia tố tụng.

-Bị đơn dân sự: Công ty TNHH xây dựng và thương mại DN.

Địa chỉ khôi phố X, thị trấn Nam Phước, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam do ông Trần Đỗ D - Giám đốc công ty làm đại diện

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có mặt tại phiên tòa. Đại diện bị đơn dân sự vắng mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Vũ Phi H bị VKSND huyện Duy Xuyên truy tố về hành vi phạm tội của như sau:

Vũ Phi H đã có giấy phép lái xe hạng A1, C. Vào khoảng 15 giờ ngày 17/3/2017, Hưng điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 92C-081.98 của Công ty TNHH XD và TM D N chở đất từ Duy Trung đến Duy Vinh. Khi đến đường ĐH3 thuộc thôn Hòa Bình, xã Duy Phước, H điều khiển xe chạy với vận tốc khoảng 50km/h; nhìn thấy phía trước có anh Trương Văn Tr điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 61T5-3660 theo hướng ngược lại. H đánh tay lái về bên phải theo hướng đang lưu thông nhưng do xe đang chở đất nặng và không giảm tốc độ khi tránh xe ngược chiều nên xe ô tô do H điều khiển đã lấn về phía bên trái phần đường và va chạm với xe mô tô BKS 61T5-3660 làm anh Tr và xe ngã xuống đường. Hậu quả anh Trương Văn Tr chết tại chỗ, xe ô tô tải biển kiểm soát 92C-081.98 hư hỏng nhẹ và xe mô tô biển kiểm soát 61T5-3660 bị hư hỏng nặng.

Kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định (Việc khám nghiệm hiện trường có chụp ảnh và vẽ sơ đồ):

-Đoạn đường xảy ra tai nạn tại tuyến đường ĐH3, thuộc địa phận thôn Hòa Bình, xã Duy Phước, là đường bê tông xi măng cứng thẳng, phẳng, lòng đường rộng 3,45m; hai bên lòng đường là lề đất không bằng phẳng, chiều rộng mỗi bên là 1,5m; hai bên lề đất là ruộng lúa thấp hơn mặt đường 1m.

-Chọn trụ điện số 36 nằm bên trái đường theo hướng Quốc lộ 1A- UBND xã Duy Vinh làm mốc chuẩn và mép đường bên phải theo hướng Quốc lộ 1A- UBND xã Duy Vinh làm mốc chuẩn.

- Vị trí xe ô tô BKS 92C-081.98 tại hiện trường: Đầu xe hướng về phía xã Duy Vinh, đuôi xe hướng về phía Quốc lộ 1A. Tâm trục bánh sau bên phải cách mép chuẩn 0,2m. Tâm trục bánh trước bên phải cách mép chuẩn 0,35m. Từ vị trí này đo về hướng UBND xã Duy Vinh đến tâm trục bánh sau xe mô tô 61T5-3660 là 1,5m.

- Vị trí xe mô tô BKS 61T5-3660 tại hiện trường: Xe nằm ngã nghiêng bên phải trên mặt đường, đầu xe hướng về phía QL1A, đuôi xe hướng ngược lại; tâm trục bánh sau cách mép chuẩn 1,55m; tâm trục bánh trước cách mép chuẩn 1,9m.

- Vị trí tử thi tại hiện trường: Tử thi nằm ngửa trên mặt đường, đầu hướng vào mép đường bên trái theo hướng QL1A - UBND xã Duy Vinh; hai mu bàn chân hướng vào mép đường bên phải và bị xe mô tô BKS 61T5-3660 đè lên trên; tâm đỉnh đầu cách mép chuẩn 2,85m; mũi bàn chân bên phải cách mép chuẩn 1,3m, cách tâm trục trước bên trái xe ô tô tải 92C-081.98 được 0,8m.

- Vị trí vết dịch màu đỏ (nghỉ là máu người) tại hiện trường: Vết dịch có diện 1,0m x 0,15m, tâm vết dịch cách mép chuẩn 2,85m.

- Vị trí vết cày tại hiện trường: Vết cày không liên tục trên mặt đường dài 7,05m, có hướng QL1A-UBND xã Duy Vinh; đầu vết cày cách mép chuẩn 2,0m; cuối vết cách nằm dưới gót chân trước bên phải xe mô tô 61T5-3660.

Tại Bản kết luận giám định pháp y số 12/GĐPY-PC54 ngày 22/3/2017 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Quảng Nam kết luận anh Trương Văn Tr chết ngày 17/3/2017 là do tai nạn giao thông gây đa chấn thương, chấn thương sọ não kín, vỡ xương sọ vùng trán đỉnh, dập não xuất huyết, chấn thương ngực kín, gãy xương trước các xương sườn VII, VIII, IX bên phải, suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không phục hồi.

Tại Bản Cáo trạng số 37/CT-VKS-HS ngày 18/8/2017 VKSND huyện Duy Xuyên truy tố bị cáo Vũ Phi H về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 BLHS sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số 37/CT-VKS-HS ngày 18/8/2017 của VKSND huyện Duy Xuyên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng.

Tại phiên tòa, Vũ Phi H khai nhận: Trước khi xảy ra tai nạn, bị cáo điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 50km/h. Khi phát hiện anh Tr điều khiển xe mô tô chạy ngược chiều với tốc độ nhanh và đi giữa lòng đường nên bị cáo đã lách xe về bên phải nhưng do xe chở nặng, chạy tốc độ nhanh và lòng đường hẹp nên xe ô tô vẫn lấn vào phần đường bên trái gây tai nạn làm chết anh Tr. Bị cáo ân hận về hành vi của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại khai giữa Công ty DN, bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong thiệt hại. Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Vũ Phi H tại phiên tòa phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn và các dấu vết trên phương tiện giao thông gây ra vụ tai nạn, với kết quả khám nghiệm tử thi, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra đã thu thập được và phù hợp với lời khai của những người làm chứng nên có đủ căn cứ để xác định:

Khoảng 15 giờ ngày 17/3/2017, Vũ Phi H điều khiển xe ô tô tải BKS 92C-081.98 chở đất lưu thông trên đường theo hướng Nam Phước - Duy Vinh với vận tốc 50 km/h. Mặc dù đi vào đoạn đường hẹp nhưng do xe có tải trọng lớn, chạy với tốc độ nhanh và không đúng với phần đường theo quy định. Khi phát hiện anh Trương Văn Tr điều khiển

xe mô tô đi ngược chiều với tốc độ lớn và đi gần giữa lòng đường, bị cáo đã không kịp giảm tốc độ để cho xe đi về bên phải theo chiều xe chạy của mình mà lấn sang phần đường dành cho xe đi ngược chiều, gây tai nạn làm anh Tr chết tại chỗ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 17 Luật giao thông đường bộ, gây hậu quả nghiêm trọng nên Cáo trạng của VKSND huyện Duy Xuyên truy tố Vũ Phi H về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Xét tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác và ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông đường bộ; vụ tai nạn xảy ra do lỗi chính của bị cáo nên cần xử phạt nghiêm và áp dụng hình phạt tù để giáo dục bị cáo đồng thời góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bị cáo đã cùng với chủ phương tiện đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội do lỗi vô ý, bản thân đã từng tham gia nghĩa vụ quân sự và gia đình có công với Nước, sau khi gây tai nạn bị cáo đã đến cơ quan Công an huyện Duy Xuyên đầu thú; đại diện bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; người bị hại cũng có một phần lỗi do không tuân thủ tốc độ và không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông. Do vậy, bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm tại địa phương nên cần áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan điều tra đã thu giữ 01 xe mô tô BKS 61T5-3660 và 01 giấy phép lái xe mang tên Vũ Phi H. Xét thấy đây Tài sản hợp pháp của anh Trương Văn Tr và giấy tờ hợp pháp của Vũ Phi H nên cần trả lại cho bị cáo và đại diện theo pháp luật của ông T.

Về án phí: Bị cáo Vũ Phi H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Vũ Phi H phạm tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*”.

1-Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 đã sửa đổi bổ sung năm 2009, xử phạt Vũ Phi H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao Vũ Phi H cho UBND xã DT quản lý, giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách

2-Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 bộ luật tố tụng hình sự:

-Trả cho ông Trương Văn T và bà Nguyễn Thị Đ 01 xe mô tô BKS 61T5-3660.

-Trả cho Vũ Phi H 01 giấy phép lái xe ô tô mang tên Vũ Phi H

3-Về án phí: Vũ Phi H phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng y) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (21/9/2017). Bị đơn dân sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện Duy Xuyên
- Chi cục THADS huyện Duy Xuyên
- Bị cáo, những người TGT khác
- TAND tỉnh Quảng Nam
- VP công an huyện Duy Xuyên
- Lưu HS-AV

Nguyễn Công Min